

Số: 2848 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 26 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2839/QĐ-BKHHCN ngày 18/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2052/TTr-SKHCN ngày 22/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính (sau đây gọi là TTHC) mới ban hành, 05 TTHC bị bãi bỏ và phê duyệt 03 quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) và các cơ quan, đơn vị liên quan để thiết lập quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026.

Bãi bỏ 05 quy trình nội bộ, quy trình điện tử có số thứ tự từ 05 đến 09 tại Phụ lục (Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính) kèm theo Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nghệ An.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (Đ/c Thành);
- PCVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Phúc).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thành



Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC ĐIỀU CHỈNH ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số 2848 /QĐ-UBND ngày 26 /6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao (địa phương)	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 01 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không đáp ứng yêu cầu về nhãn: 06 ngày làm việc (bao gồm 05 ngày khắc phục và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ và hợp lệ); - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 08 ngày làm việc không tính thời gian xin gia hạn (gồm 07 ngày bổ sung hồ sơ từ ngày tiếp nhận và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ); - Trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định: Trong thời hạn	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An;	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18/6/2025; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		01 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn bổ sung hồ sơ.	- Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn		
2	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lần đầu (địa phương)	- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có); - Trường hợp tổ chức chứng nhận phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18/6/2025; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (địa phương)	a) Trường hợp thay đổi, bổ sung, thu hẹp phạm vi, lĩnh vực được chỉ định: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 03 ngày làm việc; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có); - Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế. b) Trường hợp tổ chức chứng nhận có Quyết định chỉ định còn hiệu lực nhưng thay đổi tên, địa chỉ của tổ chức: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trả lời và nêu rõ lý do.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (số 16, đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An); - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường trên địa bàn tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18/6/2025; - Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	2.001259	Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Cơ quan kiểm tra chuyên ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ
2.	1.001392	Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Cơ quan kiểm tra chuyên ngành thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ
3.	2.001208	Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

			hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.		
4.	2.001100	Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định.	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5.	2.001501	Thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp.	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

1. Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao (địa phương)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>).	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ; + Số hóa hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) và lập, gửi Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ cho chuyên viên phòng chuyên môn theo Quyết định phân công công việc của Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ. + Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công lập, gửi Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	0,5 giờ	Toàn trình
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý đo lường chất lượng	- Nghiên cứu hồ sơ;	3,5 giờ	

		+ Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: Tham mưu dự thảo thông báo những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân; chuyển tiếp đến mục (I) của quy trình. (Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: 7 ngày làm việc) + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Tham mưu dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng; chuyển tiếp đến mục (II) của quy trình.		
I	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ			
Bước 3	Tổ chức, cá nhân	Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	56 giờ	
Bước 4	Chuyên viên Phòng Quản lý đo lường chất lượng	- Tiếp tục nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng. Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không đáp ứng yêu cầu về nhãn: thời gian khắc phục là 05 ngày làm việc.	01 giờ	
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Chứng minh việc khắc phục về nhãn	40 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng	Xem xét kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	1,5 giờ	

Bước 8	Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nộp hồ sơ hoặc nơi tổ chức, cá nhân đăng ký nhận kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	0,5 giờ	
Bước 9	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định).</i>	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Xác nhận trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		- Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không đáp ứng yêu cầu về nhãn: 06 ngày làm việc (bao gồm 05 ngày khắc phục và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, tương đương 48 giờ). - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: 08 ngày làm việc (gồm 07 ngày bổ sung hồ sơ từ ngày tiếp nhận và 01 ngày kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, tương đương 64 giờ) không tính thời gian xin gia hạn. - Trường hợp tổ chức, cá nhân nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định: Trong thời hạn 01 ngày làm việc (tương đương 08 giờ) kể từ khi hết thời hạn bổ sung hồ sơ.		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ			
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng	Xem xét kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 giờ	Toàn trình

Bước 4	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Xem xét kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	2,5 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	Lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nộp hồ sơ hoặc nơi tổ chức, cá nhân đăng ký nhận kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	0,5 giờ	
Bước 6	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định).	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Xác nhận trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 01 ngày làm việc (tương đương 08 giờ) kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ.		

2. Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp lần đầu (địa phương)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>).	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: + Số hóa hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) và lập, gửi Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ cho chuyên viên phòng chuyên môn theo Quyết định phân công công việc của Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ. + Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công lập, gửi Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	01 giờ	Toàn trình
Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý đo lường chất lượng	- Nghiên cứu hồ sơ; + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: Tham mưu Tờ trình và dự thảo thông báo những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân; chuyển tiếp đến mục (I) của quy trình. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Tham mưu dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng; chuyển tiếp đến mục (II) của quy trình.	08 giờ	

I	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ			
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng	Xem xét kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	02 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	- Lấy số, phát hành văn bản; - Chuyển Tờ trình và hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	01 giờ	
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ điện tử tới Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	01 giờ	
Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Nhận hồ sơ điện tử và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	01 giờ	
Bước 8	Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	- Thực hiện thẩm tra hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	08 giờ	
Bước 9	Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nộp hồ sơ hoặc nơi tổ chức, cá nhân đăng ký nhận kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	01 giờ	

Bước 10	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>.	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; - Xác nhận trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 03 ngày làm việc (tương đương 24 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ			
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý đo lường chất lượng	- Tiếp tục nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu dự thảo Tờ trình kèm Dự thảo kết quả giải quyết TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng.	22 giờ	Toàn trình
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng	Xem xét kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	08 giờ	

Bước 6	Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	- Lấy số, phát hành văn bản; - Chuyển Tờ trình và hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	03 giờ	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ điện tử tới Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	02 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Nhận hồ sơ điện tử và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	- Thực hiện thẩm tra hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC. + Đối với trường hợp không tổ chức đánh giá năng lực thực tế; Chuyển Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. + Đối với trường hợp cần đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp, tham mưu dự thảo quyết định thành lập đoàn đánh giá hoặc cử chuyên gia đánh giá.	28 giờ	
Bước 10	Chuyên gia/đoàn đánh giá	- Thực hiện đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp; - Kết thúc việc đánh giá, ký biên bản đánh giá thực tế và gửi biên bản về cơ quan chỉ định trong vòng 05 ngày.	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	

		Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn không quá 30 ngày, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Ủy ban nhân dân tỉnh	240 giờ (Không tính vào thời gian giải quyết TTHC)	
Bước 11	Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	- Căn cứ báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	36 giờ	
Bước 12	Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nộp hồ sơ hoặc nơi tổ chức, cá nhân đăng ký nhận kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ	
Bước 13	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>).	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Xác nhận trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc (tương đương 80 giờ) kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có). - Trường hợp tổ chức chứng nhận phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc (tương đương 40 giờ) kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.
---------------------------------------	--

3. Đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp (địa phương)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày làm việc là 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>).	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: + Số hóa hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) và lập, gửi Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ cho chuyên viên phòng chuyên môn theo Quyết định phân công công việc của Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ. + Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công lập, gửi Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ cho tổ chức, cá nhân.	01 giờ	Toàn trình

Bước 2	Chuyên viên Phòng Quản lý đo lường chất lượng	- Nghiên cứu hồ sơ; + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định: Tham mưu Tờ trình và dự thảo thông báo những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân; chuyển tiếp đến mục (I) của quy trình. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: Tham mưu dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng; chuyển tiếp đến mục (II) của quy trình.	08 giờ	
I	Trường hợp hồ sơ không đầy đủ			
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng	Xem xét kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	01 giờ	
Bước 4	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	02 giờ	
Bước 5	Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	- Lấy số, phát hành văn bản; - Chuyển Tờ trình và hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	01 giờ	
Bước 6	Bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ điện tử tới Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	01 giờ	

Bước 7	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Nhận hồ sơ điện tử và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	01 giờ	
Bước 8	Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	- Thực hiện thẩm tra hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	08 giờ	
Bước 9	Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nộp hồ sơ hoặc nơi tổ chức, cá nhân đăng ký nhận kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	01 giờ	
Bước 10	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định).	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Xác nhận trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		Theo quy định thời gian giải quyết trong trường hợp này là 03 ngày làm việc (tương đương 24 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ		
II	Trường hợp hồ sơ đầy đủ			

Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý đo lường chất lượng	- Tiếp tục nghiên cứu hồ sơ; - Tham mưu dự thảo Tờ trình kèm Dự thảo kết quả giải quyết TTHC chuyển Lãnh đạo Phòng.	22 giờ	Toàn trình
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý đo lường chất lượng	Xem xét kết quả giải quyết TTHC, trình Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	04 giờ	
Bước 5	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	Ký kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	08 giờ	
Bước 6	Văn thư Sở Khoa học và Công nghệ	- Lấy số, phát hành văn bản; - Chuyển Tờ trình và hồ sơ tới Bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	03 giờ	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ điện tử tới Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	02 giờ	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Nhận hồ sơ điện tử và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ	04 giờ	
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	- Thực hiện thẩm tra hồ sơ: + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, đối với trường hợp không tổ chức	28 giờ	

		đánh giá năng lực thực tế; chuyển Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh. + Đối với trường hợp cần đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp, tham mưu dự thảo quyết định thành lập đoàn đánh giá hoặc cử chuyên gia đánh giá.		
Bước 10	Chuyên gia/đoàn đánh giá	- Thực hiện đánh giá năng lực thực tế tại tổ chức đánh giá sự phù hợp; - Kết thúc việc đánh giá, ký biên bản đánh giá thực tế và gửi biên bản về cơ quan chỉ định trong vòng 05 ngày.	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
		Trường hợp tổ chức đánh giá sự phù hợp phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế, trong thời hạn không quá 30 ngày, tổ chức đánh giá sự phù hợp phải gửi báo cáo kết quả hành động khắc phục về Ủy ban nhân dân tỉnh.	240 giờ (không tính vào thời gian giải quyết TTHC)	
Bước 11	Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	- Căn cứ báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế, dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.	36 giờ	
Bước 12	Văn thư Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Lấy số, phát hành văn bản, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nộp hồ sơ hoặc nơi tổ chức, cá nhân đăng ký nhận kết quả (chuyển kết quả điện tử và bản giấy)	04 giờ	

Bước 13	- Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>).	- Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. - Xác nhận trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày làm việc (tương đương 80 giờ) kể từ ngày hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và không tính thời gian đánh giá tại cơ sở, thời gian khắc phục và đánh giá lại (nếu có). - Trường hợp tổ chức chứng nhận phải khắc phục các nội dung quy định trong biên bản đánh giá thực tế: 05 ngày làm việc (tương đương 40 giờ) kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả hành động khắc phục theo biên bản đánh giá thực tế.		